

Số: 54 /KH-TTYT

Thiệu Hóa, ngày 10 tháng 6 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Cung ứng và giao chỉ tiêu vắc xin dịch vụ năm 2024**

Căn cứ luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023.

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về việc quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ quyết định số 2584/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh giai đoạn 2022-2025.

Trung tâm Y tế huyện Thiệu Hóa xây dựng kế hoạch cung ứng vắc xin dịch vụ năm 2024 như sau:

**I. Mục đích yêu cầu**

Từng bước thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định 60/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Tăng thu nhập cho cán bộ viên chức Trung tâm y tế huyện và trạm y tế các xã, thị trấn

Đẩy mạnh việc tuyên truyền lợi ích của từng loại vắc xin đối với sức khỏe của nhân dân để tăng số người tham gia tiêm vắc xin tại các phòng tiêm của trạm y tế và trung tâm y tế huyện.

Cung ứng và tiêm vắc xin dịch vụ đến đối tượng được nhanh chóng, kịp thời, thuận tiện.

**II. Nội dung hoạt động.**

- Căn cứ vào Dân số và tình hình thực tế của từng xã, trung tâm y tế huyện sẽ giao chỉ tiêu số lượng liều vắc xin dịch vụ cho các xã, thị trấn để thực hiện trong năm và đây cũng là một trong những tiêu chí cứng trong công tác thi đua khen thưởng cuối năm đối với các cá nhân và tập thể.

*( Có kế hoạch phân bổ vắc xin dịch vụ kèm theo)*

- Trạm y tế các xã, thị trấn nộp nhu cầu cần cung ứng vắc xin dịch vụ từng loại về TTYT huyện (khoa cận lâm sàng) vào thứ 2 hàng tuần, TTYT huyện sẽ tổng hợp nhu cầu và gọi các đơn vị cung ứng vắc xin đảm bảo nhanh chóng và kịp thời để cung cấp cho các xã, thị trấn.

- Hàng tuần các xã phải nộp toàn bộ số tiền tiêm vắc xin trong tuần về Trung tâm y tế huyện để quản lý, hạch toán và theo dõi.

- Hàng quý Trung tâm y tế huyện tổng hợp số tiền công tiêm vắc xin của từng xã và chi theo quy định

- Trung tâm y tế huyện là đầu mối duy nhất mua và cung ứng vắc xin dịch vụ cho trạm y tế các xã, thị trấn. Nghiêm cấm các trạm y tế lấy vắc xin dịch vụ bên ngoài.

- Thời gian thực hiện từ tháng 7 đến tháng 12 năm 2024.

### **III. Giải pháp thực hiện**

- Tăng cường trách nhiệm của cán bộ, viên chức từ Trung tâm y tế huyện đến trạm y tế các xã, thị trấn, mỗi cán bộ, viên chức là một tuyên truyền viên tích cực và hiệu quả trong việc truyền thông về lợi ích của tiêm vắc xin.

- Có chế độ thưởng, phạt nghiêm minh: Các đơn vị làm tốt thì sẽ được khen thưởng, các đơn vị không hoàn thành kế hoạch thì sẽ không xét khen thưởng và trưởng trạm y tế phải chịu trách nhiệm trước Giám đốc và không xem xét nâng lương trước thời hạn cho viên chức (dù đã đủ các điều kiện khác)

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác tiêm chủng vắc xin dịch vụ tại trạm y tế các xã, thị trấn.

### **IV. Kinh phí thực hiện**

- Từ nguồn thu dịch vụ tại đơn vị

- Huy động từ các nguồn hợp pháp khác

### **V. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Phòng Dân số và truyền thông GDSK**

Phối hợp với khoa kiểm soát dịch bệnh và HIV/AIDS viết bài và tuyên truyền về lợi ích của tiêm vắc xin đối với sức khỏe của nhân dân trên đài truyền thanh huyện và đài truyền thanh các xã, thị trấn.

#### **2. Khoa kiểm soát dịch bệnh và HIV/AIDS**

Phối hợp với các khoa, phòng, trạm y tế để hướng dẫn và tham vấn về vắc xin dịch vụ theo từng mùa, từng thời điểm phù hợp trong năm.

Phối hợp với phòng Dân số và truyền thông GDSK viết bài tuyên truyền về vắc xin dịch vụ.

#### **3. Khoa Cận lâm sàng**

- Tham mưu cho Giám đốc xây dựng kế hoạch và giao chỉ tiêu vắc xin dịch vụ hàng năm cho trạm y tế các xã, thị trấn.

- Chịu trách nhiệm theo dõi và tổng hợp nhu cầu vắc xin dịch vụ của trạm y tế các xã, thị trấn.





- Tổng hợp nhu cầu vắc xin dịch vụ của trạm y tế các xã, thị trấn và phối hợp với phòng hành chính tổng hợp mua và cung ứng vắc xin cho các phòng tiêm tại trạm y tế.

#### **4. Phòng Hành chính tổng hợp**

- Tham mưu cho Giám đốc xây dựng định mức giá dịch vụ thu thống nhất từng loại vắc xin theo đúng quy định tại trung tâm y tế huyện và tại phòng tiêm của trạm y tế các xã, thị trấn, khi có thay đổi giá mua vắc xin đầu vào thì phải thông báo, kịp thời để điều chỉnh giá thu dịch vụ cho phù hợp.

- Chịu trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc về quy trình và thủ tục mua vắc xin dịch vụ theo đúng quy định của pháp luật

- Mở sổ theo dõi nhập, xuất, thu, chi kinh phí vắc xin dịch vụ chi tiết đến từng trạm y tế.

- Phối hợp với khoa Cận lâm sàng tổng hợp và theo dõi số lượng vắc xin các trạm y tế xã, thị trấn đã sử dụng để có kế hoạch điều chỉnh cho hợp lý.

#### **5. Trạm y tế các xã, thị trấn**

- Tăng cường tuyên truyền trên đài truyền thanh xã về lợi ích của việc tiêm vắc xin để tăng số người đến tiêm tại trạm y tế

- Lập nhu cầu vắc xin dịch vụ hàng tuần gửi khoa Cận lâm sàng tổng hợp để phối hợp với phòng hành chính tổng hợp cung ứng kịp thời.

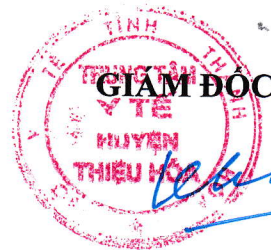
- Chịu trách nhiệm bảo quản vắc xin theo đúng quy trình và tiêm vắc xin nhanh chóng kịp thời cho đối tượng, không để tồn đọng vắc xin dịch vụ trong kho quá 01 tháng.

- Hàng tuần phải nộp tiền tiêm vắc xin về trung tâm y tế huyện theo quy định.

Trên đây là kế hoạch cung ứng và tiêm vắc xin dịch vụ. Yêu cầu các khoa, phòng của trung tâm y tế huyện và trạm y tế các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Y tế (để BC);
- Các xã, thị trấn (để TH);
- Lưu: VT, CLS



**Lê Lương Khang**

**ĐƠN VỊ: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN THIỆU HÓA**



**KẾ HOẠCH GIAO CHỈ TIÊU VẮC XIN DỊCH VỤ NĂM 2024**

(Kèm theo kế hoạch số 34/KH-TTYT ngày 06/6/2024 của Trung tâm y tế huyện Thiệu Hóa)

STT	Đơn vị	Dân số (Tính đến 31/12/2023)	Số lượng vắc xin (liều)	Ghi chú
1	Thiệu Toán	5.281	219	
2	Thiệu Chính	4.849	201	
3	Thị trấn Hậu Hiền	10.446	434	
4	Thiệu Hòa	5.258	218	
5	Thiệu Viên	5.316	221	
6	Thiệu Lý	4.955	206	
7	Thiệu Vận	4.230	176	
8	Thiệu Trung	6.053	251	
9	Tân Châu	6.568	273	
10	Thiệu Giao	3.164	131	
11	Thiệu Ngọc	5.124	213	
12	Thiệu Vũ	5.904	245	
13	Thiệu Tiến	5.987	248	
14	Thiệu Thành	5.633	234	
15	Thiệu Công	7.433	308	
16	Thiệu Phúc	5.065	210	
17	Thiệu Long	6.617	275	
18	Thị trấn Thiệu Hóa	25.639	1.064	
19	Thiệu Nguyên	8.723	362	
20	Thiệu Duy	8.339	346	
21	Thiệu Giang	6.154	255	
22	Thiệu Hợp	6.446	268	
23	Thiệu Thịnh	3.720	154	
24	Thiệu Quang	5.322	221	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>162.226</b>	<b>6.733</b>	